

Bản tin Pháp lý



(Các qui định pháp lý mới quan trọng đối với Doanh nghiệp)

Tháng 5-2025





Trong số này:

A. Điểm tin chính trong Tháng 5/2025	3
I. Luật Thuế Giá trị gia tăng 2024 (có hiệu lực từ 1/7/2025)	4
II. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ	6
III. Nghị quyết số 198/2025/QH ngày 17/5/2025 Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân	8
B. Một số lưu ý cho doanh nghiệp	10
C. Thông tin liên hệ	12



A. ĐIỂM TIN CHÍNH TRONG THÁNG 5/2025

I. Luật Thuế Giá trị gia tăng số 48/2024/QH 15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025

(1) Bổ sung quy định về người nộp thuế

- Nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số, tổ chức là nhà quản lý nền tảng số nước ngoài thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài;
- Tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng thực hiện khấu trừ, nộp thay cho hộ cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, nền tảng số.

(2) Thuế suất

Thuế suất 0% áp dụng với:

- Hàng hóa và dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa và dịch vụ bán/cung ứng cho tổ chức, cá nhân nước ngoài và được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam;
- Hàng hóa và dịch vụ bán/cung cấp trực tiếp cho các tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động xuất khẩu;
- Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu khác bao gồm: vận tải quốc tế, dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài phạm vi lãnh thổ Việt Nam, sản phẩm nội dung thông tin số cung cấp cho bên nước ngoài và có hồ sơ chứng minh dịch vụ tiêu thụ ngoài Việt Nam...

Thuế suất 5% áp dụng với:

- Giảm số lượng nhóm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế GTGT 5% (ví dụ: sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành và chiếu phim...)
- Phân loại lại các sản phẩm phân bón, tàu đánh cá và máy móc thiết bị chuyên dụng sử dụng trong sản xuất nông nghiệp từ không chịu thuế GTGT sang chịu thuế GTGT 5%.

Thuế suất 10% áp dụng với:

- Nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số với tổ chức, cá nhân tại Việt Nam (Luật Thuế giá trị gia tăng hiện hành quy định là 5%);
- Phân loại lại dịch vụ lưu ký chứng khoán từ đối tượng không chịu thuế GTGT sang đối tượng chịu thuế GTGT 10%.

I. Luật Thuế Giá trị gia tăng số 48/2024/QH 15

có hiệu lực từ ngày 01/7/2025

(3) Đối tượng không chịu thuế

- Giảm số lượng nhóm mặt hàng, dịch vụ không chịu thuế GTGT (Ví dụ: Phân bón và máy móc, thiết bị chuyên dùng cho nông nghiệp);
- Mức doanh thu hàng năm thuộc nhóm đối tượng không chịu thuế GTGT của hộ, cá nhân kinh doanh tăng từ 100 triệu lên 200 triệu;

(4) Giá tính thuế

- Sửa đổi, bổ sung việc xác định giá tính thuế của một số hàng hóa, dịch vụ (ví dụ: Hàng hóa và dịch vụ dùng để khuyến mại, hoạt động kinh doanh bất động sản, dịch vụ kinh doanh casino...)

(5) Thời điểm xác định thuế GTGT

- Quy định về thời điểm xác định thuế GTGT (trước đây chỉ được hướng dẫn tại nghị định và thông tư);
- Bổ sung thời điểm xác định thuế GTGT cho hàng hóa (ngoài thời điểm xác định thuế GTGT là thời điểm chuyển quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng, bổ sung thời điểm xuất hóa đơn).

(6) Khấu trừ thuế GTGT đầu vào

Bỏ quy định ngưỡng thanh toán bằng tiền mặt

(7) Hoàn thuế

- Bổ sung quy định hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư mở rộng trong giai đoạn đầu tư nếu số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên;
- Thời hạn để cơ sở kinh doanh có dự án đầu tư thực hiện hoàn thuế GTGT là không quá 01 năm kể từ ngày dự án đầu tư hoặc giai đoạn đầu tư/hạng mục đầu tư hoàn thành;
- Bỏ quy định hoàn thuế GTGT liên quan đến chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách...

II. Nghị định 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ có hiệu lực từ ngày 01/6/2025

Một số điểm mới đáng lưu ý của Nghị định 70/2025/NĐ-CP

(1) Bổ sung thêm đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử

Bổ sung đối tượng áp dụng HĐĐT là nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử hoặc trên nền tảng số và các dịch vụ khác đăng ký tự nguyện sử dụng HĐĐT.

(2) Bổ sung trường hợp người bán phải lập hóa đơn giao cho người mua

Bổ sung các trường hợp người bán phải lập hóa đơn giao cho người mua từ 01/06/2025 bao gồm các trường hợp lập hóa đơn theo quy định tại Điều 19, Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

(3) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn điện tử

Từ ngày 01/06/2025 đối tượng người bán được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập HĐĐT được mở rộng bao gồm hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

(4) Bổ sung quy định về loại hóa đơn của doanh nghiệp chế xuất và hóa đơn thương mại điện tử

a) Bổ sung quy định về loại hóa đơn của doanh nghiệp chế xuất

Doanh nghiệp chế xuất có hoạt động kinh doanh khác (ngoài hoạt động chế xuất):

- Khai thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp trực tiếp thì sử dụng hóa đơn bán hàng.
- Khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn GTGT.

b) Bổ sung quy định về hóa đơn thương mại điện tử

Quy định: hóa đơn thương mại điện tử là hóa đơn áp dụng đối với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân (người xuất khẩu) có hoạt động xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài mà người xuất khẩu đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế.

(5) Bổ sung thời điểm lập hóa đơn

Sửa đổi, bổ sung quy định về thời điểm lập hóa đơn cho một số các trường hợp gồm:

- Thời điểm lập hóa đơn đối với xuất khẩu hàng hóa: do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan.
- Trường hợp đối với dịch vụ cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài như đối với dịch vụ trong nước: là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.
- Bổ sung thời điểm lập hóa đơn đối với trường hợp cụ thể khác.

II. Nghị định 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ có hiệu lực từ ngày 01/6/2025

(6) Bổ sung nội dung của hóa đơn

Hóa đơn được bổ sung thêm một số nội dung bắt buộc bao gồm:

- Bổ sung nội dung thông tin người mua: số định danh cá nhân của người mua hoặc mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.
- Bổ sung nội dung tên hàng hóa, dịch vụ: đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống; trường hợp kinh doanh vận tải.
- Sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về các trường hợp: điện, nước, dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ truyền hình, dịch vụ bưu chính và chuyển phát, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm.
- Bổ sung quy định về một số nội dung không nhất thiết phải có trên HĐĐT của hoạt động kinh doanh casino, trò chơi điện tử có thưởng: tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua, chữ ký số của người mua.

(7) Quy định rõ trường hợp thời điểm lập hóa đơn khác với thời điểm ký số

(8) Bổ sung đối tượng sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền

Bổ sung đối tượng sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế gồm:

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (theo Khoản 1, Điều 51, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14) có mức doanh thu hàng năm từ 01 tỷ đồng trở lên theo quy định.
- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại Khoản 2, Điều 90, Khoản 3, Điều 91 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.
- Doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng.

(9) Bỏ quy định hủy hóa đơn đã lập sai

Từ 01/06/2025, quy định hủy hóa đơn đã lập sai được bãi bỏ. Ngoài ra, từ 01/06/2025 bổ sung thêm quy định:

- Người bán, người mua phải có văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai trước khi điều chỉnh hoặc thay thế HĐĐT đã lập sai, đối với người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Trường hợp người mua là cá nhân thì người bán thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán.
- Bổ sung quy định lập 01 hóa đơn để thay thế hoặc điều chỉnh cho nhiều hóa đơn đã lập sai trong cùng tháng của cùng 01 người mua.

III. Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

08

(1) Ưu đãi thuế cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Miễn thuế TNDN trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo.

Đối tượng: Thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Việc xác định thời gian miễn, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

(2) Miễn thuế TNDN cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm

Miễn thuế TNDN cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

(3) Ưu đãi thuế TNCN cho chuyên gia, nhà khoa học làm việc trong doanh nghiệp/đơn vị đổi mới sáng tạo

Miễn thuế TNCN trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo.

Đối tượng: Thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

(4) Miễn thuế TNCN, TNDN khi chuyển nhượng vốn liên quan đến khởi nghiệp

Ngoài ra, tại Nghị quyết 198 về chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân còn nêu rõ miễn thuế TNCN, thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

(5) Không được thanh tra quá 1 lần trong năm

Nguyên tắc hoạt động thanh tra, kiểm tra, cấp phép, chứng nhận, cạnh tranh và tiếp cận nguồn lực đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

1. Số lần thanh tra đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (nếu có) không được quá 01 lần trong năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

2. Số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (nếu có), bao gồm cả kiểm tra liên ngành, không được quá 01 lần trong năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

...

Theo đó, số lần thanh tra đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (nếu có) không được quá 01 lần trong năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

Số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (nếu có), bao gồm cả kiểm tra liên ngành, không được quá 01 lần trong năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

III. Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

(6) Chính thức bỏ thuế khoán từ 01/01/2026 đối với hộ kinh doanh, cá nhân

Tại khoản 6 Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 có nêu rõ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo pháp luật về quản lý thuế.

(7) Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ 01/6/2026

Tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 có nêu rõ sẽ chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

(8) Chi phí đào tạo được trừ khi tính thuế

Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

(9) Trích lập quỹ tối đa 20% thu nhập tính thuế TNDN

Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

Lưu ý: Doanh nghiệp được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng bên ngoài nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo cơ chế khoán sản phẩm. Việc sử dụng quỹ này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

(10) Tính chi phí R&D vào chi phí được trừ gấp đôi (200%)

Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ.

(11) Miễn phí, lệ phí cấp lại/đổi giấy tờ

Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.

III. Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

(6) Chính thức bỏ thuế khoán từ 01/01/2026 đối với hộ kinh doanh, cá nhân

Tại khoản 6 Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 có nêu rõ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo pháp luật về quản lý thuế.

(7) Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ 01/6/2026

Tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 có nêu rõ sẽ chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

(8) Chi phí đào tạo được trừ khi tính thuế

Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

(9) Trích lập quỹ tối đa 20% thu nhập tính thuế TNDN

Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

Lưu ý: Doanh nghiệp được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng bên ngoài nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo cơ chế khoán sản phẩm. Việc sử dụng quỹ này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

(10) Tính chi phí R&D vào chi phí được trừ gấp đôi (200%)

Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ.

(11) Miễn phí, lệ phí cấp lại/đổi giấy tờ

Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.



B. MỘT SỐ LƯU Ý CHO DOANH NGHIỆP

Khuyến nghị cho doanh nghiệp

Dưới tác động tổng hợp của các quy định mới, các doanh nghiệp – đặc biệt là nhóm DNNVV, công nghệ, xuất khẩu và thương mại điện tử – cần có chiến lược chủ động thích ứng và tuân thủ, cụ thể:

1. Rà soát hệ thống kế toán – thuế – hóa đơn

- Đảm bảo lập và lưu trữ hóa đơn điện tử đúng thời điểm, đúng định dạng.
- Đối chiếu quy trình kế toán với yêu cầu khấu trừ, hoàn thuế GTGT mới.

2. Tư vấn tối ưu thuế GTGT và TNDN

- Phân loại đúng nhóm hàng hóa – dịch vụ theo thuế suất mới.
- Đánh giá lại điều kiện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo NQ 198.

3. Đăng ký chính sách ưu đãi thuế – tín dụng kịp thời

Doanh nghiệp nên làm hồ sơ đăng ký ưu đãi sớm để hưởng miễn giảm thuế, hỗ trợ tài chính theo Nghị quyết 198.

4. Quản trị rủi ro pháp lý và kiểm soát tuân thủ

Tránh tình trạng bị đánh giá là “doanh nghiệp rủi ro cao” bởi cơ quan thuế.



C. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Sự thay đổi đồng loạt về chính sách thuế, hóa đơn, và khung pháp lý đầu tư đang đặt ra nhiều thách thức nhưng cũng là cơ hội lớn cho doanh nghiệp.

Việc chủ động kết nối với các đơn vị tư vấn pháp lý – tài chính – thuế chuyên nghiệp giúp doanh nghiệp:

- *Tuân thủ đúng quy định,*
- *Tối ưu chi phí thuế,*
- *Mở rộng cơ hội đầu tư – phát triển,*
- *Nâng tầm năng lực quản trị trong môi trường pháp lý đang ngày càng minh bạch và chuẩn hóa.*

✉ Liên hệ ngay với chúng tôi để được tư vấn, đồng hành và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp bạn một cách toàn diện.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Phụ trách Bản tin:

Ông Lê Thành Công

Chủ tịch HĐQTV

Tel: + 0243 2000 162

Mobile: 0913 535 125

Email: lecong@atcf.vn

Ông Vũ Thế Hùng

Tổng Giám đốc

Tel: + 0243 2000 162

Mobile: 0912 425 212

Email: hungvt@atcf.vn

Trụ sở chính:

Tầng 16, Vạn Phúc Building, HH-04, Đường Tố Hữu, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: 84-24 3200 0162 / Fax: 84-24 3200 0163 / Email: info@atcf.vn

Website: atcf.vn



HÃNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC

Tầng 16, Tòa nhà Vạn Phúc, HH-04, Đường Tố Hữu, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Hà Nội.

Tel: + 0243 2000 162
Website: <http://atcf.vn>

Hotline: 0913 535 125
Email: info@atcf.vn

Thank you

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin khái quát, đây là một trong những hoạt động hỗ trợ khách hàng thường xuyên của ATC. Tuy nhiên, trước khi đưa ra một quyết định hoặc thực hiện một hành động có thể ảnh hưởng đến vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh, người sử dụng tài liệu cần tham vấn chuyên gia của chúng tôi hoặc các chuyên gia (công ty) tư vấn có chuyên môn. Chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.